

Số: **549** /BC-UBND

Thành phố Cao Bằng, ngày **14** tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO
Thuyết minh tình hình thực hiện
Dự toán ngân sách địa phương Quý III năm 2020

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi Ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng về việc Quyết định dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2020;

Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2020 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà Quý III năm 2020

1. Dự toán được UBND tỉnh giao:

1.1. Dự toán giao thu:

- Tổng dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2020, UBND tỉnh giao là: 306.460 tr.đồng; Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng giao thu là 326.460 triệu đồng (Tăng 20 tỷ đồng từ tiền sử dụng đất).

Trong đó:

+ Thu nội địa (*không bao gồm tiền sử dụng đất*): 203.830 triệu đồng

+ Thu từ tiền sử dụng đất: 100 tỷ đồng chiếm 30,6% KH giao.

Trong đó: UBND tỉnh giao 80 tỷ đồng; Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng giao tăng thêm 20 tỷ đồng.

- Thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2020 tỉnh giao là: 203.830 triệu đồng, tăng 13,4% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 10,7% so với thực hiện năm 2019. (*năm 2019 số thu cân đối giao là 179.720 triệu đồng. Thực hiện thu được 184.132 triệu đồng*)

1.2. Dự toán giao chi ngân sách:

- Chỉ tiêu giao chi ngân sách địa phương: 752.726 triệu đồng:

Trong đó:

- + Chi đầu tư phát triển: 90.221 triệu đồng.
- + Chi thường xuyên: 363.445 triệu đồng.
- + Dự phòng ngân sách: 8.639 triệu đồng.
- + Chi hỗ trợ một số mục tiêu: 200 triệu đồng.
- + Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình, dự án nhiệm vụ khác: 290.221 triệu đồng.

2. Kết quả thực hiện dự toán NSNN quý III/2020 như sau:

2.1. Thu ngân sách đến ngày 30/9/2020:

- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn thu được: 275.011 triệu đồng/326.460 triệu đồng. Đạt 89,7% KH so với dự toán tỉnh giao, đạt 84,2% KH so với Nghị quyết HĐND thành phố giao thu ngân sách năm 2020, (*tăng 55,7% so với cùng kỳ năm 2019*).

- Phần thu cân đối ngân sách thành phố được hưởng theo tỷ lệ phân chia giữa các cấp ngân sách là: 155.025 triệu đồng/203.830 triệu đồng, đạt 76,06% kế hoạch giao, (*tăng 26,6% so với cùng kỳ năm 2019*). So với tiến độ cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chi thường xuyên của thành phố.

2.2. Về chi ngân sách nhà nước:

- Tổng chi ngân sách địa phương: 358.511 triệu đồng
- + Chi đầu tư: 149.030 triệu đồng
- + Chi thường xuyên: 209.481 triệu đồng đạt,

(có biểu chi tiết số 93, 94, 95 kèm theo).

II. Đánh giá chung về tình hình thực hiện thu, chi NSNN quý III/2020.

Trên cơ sở dự toán giao thu ngân sách nhà nước Hội đồng nhân dân thành phố Cao Bằng giao, căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị phòng ban, và các ngành liên quan trong công tác quản lý thu ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về thuế, theo dõi kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, phát

hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế; đẩy mạnh công tác quản lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước.

Các nhiệm vụ chi ngân sách trong 9 tháng đầu năm được đảm bảo theo đúng dự toán và tiến độ triển khai thực hiện của các đơn vị sử dụng ngân sách đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đảm bảo an sinh xã hội. Góp phần đảm bảo thực hiện tăng trưởng kinh tế trên địa bàn thành phố Cao Bằng.

Công tác quản lý chi ngân sách được tăng cường, đảm bảo tiết kiệm có hiệu quả, đáp ứng nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán và tiến độ triển khai nhiệm vụ của đơn vị sử dụng ngân sách đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, hoạt động của bộ máy nhà nước và đảm bảo kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách, an sinh xã hội trên địa bàn.

Các khoản chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ trong phạm vi dự toán đã được giao, theo đúng chế độ qui định, đảm bảo tiết kiệm có hiệu quả thực hành Tiết kiệm, Chống lãng phí.

Trên đây là Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Phòng TC-KH TP;
- Công thông tin điện tử TP (Chuyên mục công khai);
- Lưu: VT; TCKH.



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Huệ Chi

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số: 549/BC-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2020 của UBND Thành phố Cao Bằng)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực 9 tháng đầu năm 2020	So sánh ước thực hiện so với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm 2019
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	326.460	275.011	84,24	155,73
I	Thu cân đối NSNN	326.460	275.011	84,24	155,73
1	Thu Nội địa	326.460	275.011	84,24	155,73
2	Thu viện chợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ	752.726	358.511	222,82	261,19
I	Chi cân đối ngân sách	462.305	358.511	222,82	261,19
1	Chi đầu tư phát triển	90.221	149.030	165,18	151,01
2	Chi thường xuyên	363.445	209.481	57,64	110,18
3	Dự phòng ngân sách	8.639			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh	290.421	-	-	-
1	Chi hỗ trợ một số mục tiêu	200			
2	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình, dự án nhiệm vụ khác	290.221			
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới				

ĐV tính: Triệu đồng

ST T	NỘI DUNG	Dự toán năm 2020	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ 2019
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	326.460	275.011	84,24	155,73
I	Thu nội địa	326.460	275.011	84,24	155,73
1	Thu từ DNNN do TW quản lý	3.000	1.898	63,25	140,67
2	Thu từ DNNN do địa phương quản lý	9.600	7.232	75,33	103,09
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	110.720	82.811	74,79	131,34
4	Thuế thu nhập cá nhân	21.500	18.304	85,14	146,10
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	57.020	33.789	59,26	96,46
7	Thu phí, lệ phí	14.550	9.262	63,65	106,02
8	Các khoản thu về nhà, đất	101.870	113.801	111,71	261,95
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	920	424	46,10	69,98
-	Thu tiền sử dụng đất	100.000	113.171	113,17	267,16
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	950	206	21,67	43,08
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu đóng góp từ hoạt động khoáng sản	1.500	1.685	112,35	617,33
10	Thu khác ngân sách	6.700	6.230	92,98	120,45
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	203.830	155.025	76,06	126,60
1	Từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	203.830	155.025	76,06	126,60

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số: **549** /BC-UBND ngày **14** tháng 10 năm 2020 của UBND Thành phố Cao Bằng)

ĐV tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2020	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	752.726	358.511	47,63	95,37
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	462.305	358.511	77,55	151,08
I	Chi đầu tư phát triển	90.221	149.030	165,18	151,01
1	Chi đầu tư cho các dự án	90.221	149.030	165,18	151,01
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	363.445	209.481	57,64	151,14
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	166.888	99.100	59,38	105,55
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	14.117	9.849	69,77	110,11
4	Chi văn hóa thông tin	2.248	603	26,81	99,26
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.280	702	54,81	114,68
6	Chi thể dục thể thao	298	279	93,60	32,28
7	Chi bảo vệ môi trường	27.772	18.529	66,72	120,94
8	Chi hoạt động kinh tế	46.758	26.553	56,79	1.571,19
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	89.197	41.256	46,25	343,06
10	Chi bảo đảm xã hội	14.887	12.609	84,70	271,17
III	Dự phòng ngân sách	8.639			
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	290.421	-		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	200			
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	290.221			
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				